

Bàn Tay Nâu

Contents

Bàn Tay Nâu	1
1. Chương 01	1
2. Chương 02	4

Bàn Tay Nâu



Giới thiệu

Bác sĩ Hardane, một anh y sĩ nghèo nàn được chọn làm người thừa kế cho Dominic Hulden, một y sĩ

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/ban-tay-nau>

1. Chương 01

i cũng biết ngày Dominic Hulden, một y sĩ danh tiếng tại Ấn Độ, đã chọn tôi làm người thừa kế của ông; và cái chết của ông sẽ biến đổi một anh y sĩ nghèo nàn, vất vả thành một ông chủ giàu sang, mọi người cũng đều biết rằng ít nhất có năm người cũng có thể ngấp nghé vào việc thừa kế ấy như tôi và rằng sự lựa chọn của ngài Dominich đã tỏ ra với một vài người là quá độc đoán và kỳ cục. Mặc kệ! Về phần tôi, tôi xác nhận rằng ngài Dominich đã có những lý do rất vững vàng để bày tỏ lòng ưu ái đối với tôi, mặc dù tôi chỉ mới biết ông trong những năm cuối cùng của đời ông. Tôi cũng dám nói rằng những điều tôi đã làm cho ông chú tại nước Ấn Độ này chưa bao giờ có ai từng làm được ột người khác. Tất nhiên là tôi không thể hy vọng là người khác tin ở lời tôi, khi câu chuyện của tôi không phải là thứ truyện tầm thường. Nhưng tôi có cảm tưởng rằng tôi sẽ không làm tròn bổn phận nếu tôi không kể lại câu chuyện đó. Vậy thì sau đây là câu chuyện đó. Các bạn có tin ở tôi hay các bạn sẽ không tin tôi, đó là tùy ý các bạn.

Ngài Dominic là hội viên của Hội Ordre du Bain, có Huy Chương Ấn Độ Bội Tinh ... lúc sinh thời là một vị y sĩ cực kỳ lỗi lạc, ông đã từ già quân ngũ để định cư tại Bombay và mở phòng mạch chữa cho các con bệnh thường dân. Ông thường được mời đi thăm bệnh; ông đã đi tới tất cả các tỉnh của Ấn Độ. Tên tuổi

ông được gắn liền mãi với bệnh viện Đông Dương mà ông đã tạo lập và khai triển. Vào một thời điểm nào đó, cái cơ thể vững như thép của ông đã biểu hiện những dấu hiệu của sự mệt mỏi, tiếp theo sự căng thẳng quá độ lâu năm mà ông đã bắt nó phải gánh chịu. Các đồng nghiệp của ông (có thể là không hoàn toàn bất vụ lợi trong trường hợp này) đã khuyên ông trở về Anh. Ông vẫn cố chịu đựng cho tới khi các triệu chứng thần kinh xuất hiện rõ ràng một cách đáng sợ. Lúc đó ông mới trở về cố hương Wiltshire của ông, tâm trí rất chán chường. Ông mua một tài sản đẹp đẽ, với một trang trại cũ, gần cánh đồng Salisbury và ông giành những ngày tàn của ông cho việc nghiên cứu môn so sánh bệnh lý học; môn học này đã là lý tưởng của một đời ông và ông đã đạt được một sự lừng danh bất khả tranh biện về nó.

Là những người trong gia đình ông, như các bạn đã thấy, chúng tôi rất xôn xao khi nghe tin ông chú giàu có và không có con cái này trở về Anh. Mặc dầu không tỏ ra có tính hiếu khách hào sảng, ông vẫn biểu lộ một đôi chút ý niệm về các bốn phận đối với gia tộc ông; lần lượt từng người một, bọn chúng tôi đã được mời tới thăm ông.

Cứ tin ở lời năm người anh em họ của tôi đã tới thăm ông trước tôi thì chuyến đi về vùng quê này chẳng có gì là vui thích cả. Như vậy là với những tình cảm lẫn lộn, cuối cùng tôi đã nhận được một lá thư bảo tôi tới Rodenhurst. Vợ tôi đã bị gạt ra khỏi danh sách một cách quá cẩn thận khiến cho hành động đầu tiên của tôi là khước từ lời mời; nhưng liệu tôi có quyền lợi cùng với những quyền lợi của lũ con tôi không? Với sự đồng ý của vợ tôi, một buổi chiều tháng mười tôi đi Wiltshire. Tôi đã không có chút tưởng tượng nào về các hậu quả của chuyến du hành này.

Tài sản của chú tôi tọa lạc ở một nơi mà những khoảnh đất canh tác được của cánh đồng bắt đầu nhỏ về hướng các vách đá vôi, một nét đặc thù của lãnh địa. Ngồi xe từ nhà ga Dinton vào lúc hoàng hôn của một ngày mùa thu đó, tôi đã bị trấn áp một cách kinh khủng bởi những dấu tích đồ sộ của đời sống tiền sử đến nổi hiện tại hình như chỉ là một giấc mộng ở bên cạnh những sự thật ngạo nghễ, đầy sức ám ảnh của quá khứ. Con đường vạch ra những lối ngoằn ngoèo trong các thung lũng được bao quanh bởi từng dãy đồi liên tiếp nhau và chóp đỉnh của tất cả những trái đồi này đều được đeo gót thành những công sự khá phức tạp, hình tròn hoặc hình vuông, những công sự này đã đứng ngạo nghễ trước gió và mưa hành bao nhiêu thế kỷ. Nhiều người nói chúng là của người La Mã, nhiều người khác bảo rằng chúng là của người Anh. Thật ra, nguồn gốc chân thật của chúng không bao giờ được làm cho sáng tỏ cả, cũng như các lý do tại sao trong cả các nơi, miền này lại có nhiều thành lũy như vậy. Rải rác đây đó, trên những triền xanh ô liu kéo dài và phẳng phiu, nổi cao lên những mô đất nhỏ, tròn trĩnh. Những ngôi mả này chứa đựng tro tàn của những người đã đào sâu những ngọn đồi, những bình đựng đầy tro bụi, đó là tất cả những gì còn lại của những người xưa kia đã lao động dưới ánh mặt trời.

Chính là phải đi qua miền quê bí hiểm này mà tôi đã tới gần Rodenhurst, nơi cư ngụ của chú tôi; ngôi nhà rất hòa điệu với những khung cảnh chung quanh. Hai cây cột bị đổ và lem luốc vì tuổi tác, trên mỗi cây đều có một tấm huy hiệu đã bị sứt mẻ, chúng đỡ lấy một tấm lưới mở ra trên một lối đi được chăm sóc một cách cầu thả. Một cơn lạnh lẽo rít lên trong đám cây du thụ mọc bên cạnh lối đi. Không khí xào xạc những lá bay lá tả. Ở cuối lối đi, dưới một mái cây uốn cong, một ánh sáng vàng vọt lóe ra. Trong cái ánh sáng của giờ giấc này giữa lúc chạng vạng tối, tôi nhận ra một tòa kiến trúc dài và thấp xòe ra đôi cánh không cân đối, nóc nhà thoải thoải có những mái chĩa ra ngoài, những xà nhà theo kiểu thời Tudor bắt chéo nhau trên các đầu tường. Một ngọn lửa ấm cúng nhảy múa phía sau bức cửa sổ lớn hình lục lăng ở bên trái của lớn ra vào; nó chỉ cho thấy nơi kê bàn giấy của chú tôi; và đó là nơi mà người quản gia đưa tôi tới để ra mắt ngài Dominic.

Chúng tôi đã ăn xong bữa, những kẻ hầu hạ đã rời khỏi phòng sau khi mang cho chúng tôi một ly porto, khi cuộc trò chuyện của chúng tôi quay sang một đề tài làm nảy sinh một kết quả bất ngờ cho các vị chủ nhà của tôi. Tôi không còn nhớ làm thế nào mà chúng tôi đã đi tới chỗ đề cập tới vấn đề siêu nhiên; đại khái là tôi chỉ cho họ thấy là trong các cuộc thí nghiệm về tâm linh, sự bất bình thường là một vấn đề mà tôi, cũng như nhiều bác sĩ thần kinh học, đã giành rất nhiều sự chú tâm và tôi kết luận bằng cách kể lại một kinh nghiệm bản thân: với tư cách hội viên của Hội nghiên cứu Tâm linh, tôi đã tham dự một ủy ban để ngủ lại qua đêm tại một căn nhà có ma; mặc dù câu chuyện chẳng có gì là say mê, cũng chẳng có sức thuyết phục, cuộc mạo hiểm của tôi cũng khiến cho các vị thính giả của tôi chú ý với mức độ rất cao. Họ nghe tôi nói mà không bao giờ ngắt lời tôi. Tôi bắt gặp giữa họ có một vẻ gì về sự đồng lõa mà tôi không biết giải thích như thế nào. Bà Holden đứng dậy và để bọn tôi ở lại một mình.

Ngài Dominic đẩy một hộp xì gà về phía tôi. Chúng tôi yên lặng hút thuốc trong một lúc. Khi ông để điều xì gà lên miệng, bàn tay xương xẩu to lớn của ông run rẩy. Những dây thần kinh của ông chắc chắn phải rung lên như những sợi dây đàn. Linh tính của tôi báo trước cho tôi biết rằng ông đang sắp sửa có điều gì thổ lộ tâm can và tôi định bụng không nói gì cả, sợ làm ông cụt hứng. Cuối cùng ông quay lại phía tôi với một cử động mau lẹ của một người vừa rửa sạch được nỗi áy náy sau cùng.

- Bác sĩ Hardane ạ, chú ít biết về cháu, ông bắt đầu nói. Tuy nhiên, đối với chú hình như cháu mới đúng là người chú muốn gặp.

- Thưa chú, hẳn chú thấy cháu rất sung sướng về điều chú nói.

- Chú có cảm tưởng cháu là người bình tĩnh và cháu có can đảm. Cháu đừng nghĩ rằng chú tìm cách phỉnh phờ cháu, vì hoàn cảnh rất trầm trọng khiến cho chú không thể làm thiếu đi bất cứ một chút gì cho sự thành thực. Cháu đã nắm vững một vài quan điểm của một triết gia, điều đó đã làm cho cháu tránh được một sự kinh hoàng tầm thường. Chú giả thiết rằng cảnh ma quỷ xuất hiện sẽ không làm cháu hoảng sợ quá mực.

- Thưa chú, cháu không nghĩ là cháu sẽ hoảng sợ.

- Và thậm chí có thể nó còn làm cho cháu thích thú nữa?

- Cháu rất thích thú.

- Vốn là một quan sát viên về tâm linh, chắc chắn là cháu đã nghiên cứu về vấn đề đặc biệt này một cách khách quan cũng như một nhà thiên văn học nghiên cứu ngôi sao chổi bay ở trên trời chứ?

- Vâng, đúng hệt như vậy.

- Ông bật lên một tiếng thở dài.

- Hãy tin ở chú, bác sĩ Hardane ạ, đã có thời chú có thể nói chuyện với cháu như cháu đang nói chuyện với chú lúc này. Ở Ấn Độ, sự dũng cảm của chú đã trở thành chuyện truyền khẩu. Ngay cả cuộc binh biến lớn lao cũng không làm suy yếu lòng dũng cảm của chú một phút nào. Tuy nhiên, cháu nhìn thấy ngày nay chú đã hóa thành một thứ đồ phế thải như thế nào: chú đã trở thành một kẻ nhút nhát nhất trong khắp vùng Wiltshire. Cháu chớ có ngổ ngáo quá trong lãnh vực này; nếu không có khi cháu sẽ bị vướng vào một cuộc thử thách lâu dài giống như cuộc thử thách mà chú đang vướng phải. Một cuộc thử thách chỉ sẽ chấm dứt trong một nhà thương điên hoặc trong nấm mồ.

Tôi cố kiên nhẫn chờ ông quyết định đi ngay vào điểm chính của mối bận tâm của ông. Khỏi cần phải nói thì ai cũng biết lời mở đầu của ông đã làm tôi say mê.

-... Từ một năm nay, ông nói tiếp, đời sống của chú và đời sống của thím bị buồn phiền. Nguyên nhân rất kỳ cục khiến người ta muốn bật cười. Tuy nhiên tính cách quen thuộc của nó khiến cho người ta không thể chịu đựng được. Trái lại, ngày tháng qua đi, các giây thần kinh của chú càng suy mòn một cách thâm thương. Nếu cháu không bị nỗi lo sợ về thể chất, bác sĩ Hardane ạ, thì chú rất sung sướng được nghe ý kiến của cháu về cái hiện tượng đã làm chúng ta mâu thuẫn nhau rất nhiều.

- Ý kiến của cháu, dù nó có giá trị thế nào đi nữa, xin đặt tùy quyền định đoạt của chú. Cháu có thể hỏi chú về bản chất của hiện tượng đó không?

- Chú nghĩ rằng kinh nghiệm của chính cháu sẽ hữu ích hơn nếu cháu không biết trước những gì mà có thể cháu sẽ khám phá ra. Chắc cháu đã hiểu sự hoạt động của não bộ và những cảm nghĩ chủ quan đã bao hàm một sự mập mờ khó hiểu như thế nào. Chú nghĩ tốt hơn hết là cháu nên tránh điều đó.

- Vậy thì bây giờ cháu phải làm gì?

- Chú sẽ nói cho cháu nghe. Cháu có vui lòng theo chú lại chỗ này không?

Rồi ông dẫn tôi ra khỏi phòng ăn, đi vào một hành lang tới cái cửa. Sau tấm cửa này là một căn phòng lớn không bày biện đồ đạc gì, được trang bị thành phòng thí nghiệm, với một số dụng cụ khoa học và nhiều chiếc bình. Trên một mảnh xích đồng đặt dọc theo mặt tường, có một dãy xếp đầy những bình đựng các mẫu về bệnh lý học và các bộ phận được giải phẫu.

-... Cháu thấy là chú không xao lãng công việc cũ của chú, ngài Dominic nói. Những bình này chỉ là phần còn sót lại của những gì mà trước đây đã là một bộ sưu tầm quý giá. Bất hạnh thay chú đã đánh mất phần lớn các mẫu này trong vụ hỏa hoạn làm cháy tiêu tan căn nhà của chú ở Bombay nay 1892. Trong nhiều phương diện vụ cháy tai hại này đã làm chú thiệt thòi quá nhiều. Chú đã có những loại mẫu rất hiếm và bộ sưu tầm của chú về bộ phận lá lách có thể coi là bộ duy nhất trên thế giới. Đây là những thứ đã cứu vãn được...

Tôi đảo mắt nhìn, khá đầy đủ để cho ta thấy rằng quả thực chúng có một giá trị rất lớn và trên phương diện bệnh lý học, đó là những thứ cực kỳ hiếm thấy; các cơ quan tụ đặc lại, các nang thũng rộng ngoắc, các mảnh xương biến dạng, những ký sinh trùng đáng ghét, tóm lại một cuộc trưng bày độc đáo về các sản phẩm của Ấn Độ.

-... Như cháu đã nhìn thấy, ở đây còn có một ghế tràng kỷ, ông chú tôi nói tiếp. Chú không hề nghĩ tới việc giành ột vị khách một tiện nghi xoàng xĩnh như thế này. Nhưng qua cuộc nói chuyện của chúng ta, chắc cháu sẽ rất vui lòng chấp nhận việc ngủ qua đêm trong căn phòng này. Chú xin cháu đừng ngần ngại gì, mà cứ nói đi nếu lời đề nghị của chú làm cháu phật ý.

- Không có gì phật ý cả, tôi đáp lại. Điều này rất dễ chấp nhận.

- Phòng của chú là căn thứ nhì về bên trái. Trong trường hợp cháu thấy cần có người bầu bạn, cháu chỉ việc gọi chú. Chú sẽ tới ngay tức khắc.

- Cháu hy vọng rằng cháu sẽ không bị buộc lòng phải quấy phiền chú.

- Khó có chuyện là chú ngủ được. Chú không ngủ nhiều được nữa. Cứ gọi chú, chớ ngần ngại gì.

Thế là chúng tôi đã thỏa thuận với nhau, chúng tôi đi ra gặp lại bà Holden trong phòng khách và chúng tôi nói chuyện về những đề tài dí dỏm hơn.

Tôi công nhận không một chút màu mè nào rằng viễn ảnh của cuộc mạo hiểm này làm tôi vui thích. Tôi không muốn tỏ ra can đảm hơn những người ở bên cạnh tôi, nhưng khi người ta đã quen thuộc với một vấn đề, người ta coi thường những nỗi sợ hãi vu vơ và mập mờ đã làm kinh động một bộ óc giàu tưởng tượng. Bộ óc con người chỉ có thể tiếp nhận một cảm xúc mạnh trong một lúc nào đó: nếu nó đang nôn nóng vì tò mò hay nhiệt tình khoa học, thì sợ hãi không còn chỗ trong nó nữa. Đúng thật ông chủ tôi đã nói rằng lúc mới đầu ông cũng đã chia sẻ quan điểm của tôi; tôi nghĩ rằng sự suy sụp hệ thần kinh của ông có thể là do bốn mươi năm ông đã sống ở Ấn Độ, cũng như do bất cứ một cuộc mạo hiểm tâm linh nào. Còn về phần tôi, ít nhất tôi cũng vững vàng, nói về phương diện thần kinh và tâm lý; đó là lý do tại sao tôi đã cảm thấy sự hồi hợp dễ chịu mà người thợ săn thường cảm thấy khi ngồi rình gần tổ con mồi, khi tôi đóng sập cánh cửa phòng thí nghiệm sau lưng tôi. Tôi cởi bỏ một phần quần áo, rồi tôi nằm dài trên ghế tràng kỷ trải những tấm da thú.

2. Chương 02

Nếu là một phòng ngủ thì khung cảnh không phải là lý tưởng. Không khí nặng trĩu mùi hóa chất, trong đó mùi cồn chín mươi sắc sưa nhất. Hơn nữa, cách trang trí không có chút gì làm người ta muốn ngủ. Cái dãy những bình bày trong đó nổi lập lờ các vết tích của những bệnh tật và những sự đau đớn, đang phơi bày ra ngay trước mặt tôi. Trên cửa sổ không có cánh cửa, cũng không có màn che; một vầng trăng khuyết tuôn ánh sáng xanh xao vào căn phòng và vạch ra trên bức tường đối diện một hình vuông màu bạc, trong đó những hình lục lăng chồng chéo lên nhau. Khi đã có một vẻ huyền hoặc và rối rắm. Một sự yên lặng hoàn toàn chiếm ngự tất cả căn nhà cũ kỹ; tiếng xào xạc nhẹ nhàng của các cành cây ngoài vườn lọt tới tai tôi một cách dịu dàng. Phải chăng đó là lời ru ngủ của những tiếng rì rào liên tục? Hay đó là sự mệt mỏi của một ngày qua? Tôi đã cố chống cự để gìn giữ tất cả sự tỉnh táo cho các giác quan của tôi, tôi đã ngủ một giấc ngủ say sưa.

Một tiếng động trong phòng thí nghiệm làm tôi thức giấc. Ngay tức thì tôi chống khuỷu tay ngồi nhô lên. Chắc tôi đã ngủ được một vài giờ đồng hồ, vì vệt sáng hình vuông trên tường đã di chuyển chéo xuống phía dưới và lúc này nó nằm nơi chân ghế tràng kỷ của tôi. Phần còn lại của căn phòng bị chìm sâu trong bóng

đêm tối sầm. Mới đầu tôi không thể phân biệt được chút gì cả rồi mắt tôi làm quen với bóng tối, rồi thì tôi nhận ra, với một cảm giác ớn lạnh, rùng mình mà các thói quen thiên về khoa học của tôi đã tỏ ra bất lực không thể kìm hãm được, đó là một vật gì đó đang di chuyển thong thả dọc theo bức tường. Thính giác trở nên bén nhạy hơn của tôi ghi nhận thấy một tiếng động nhẹ vừa tắt đi, tiếng động của những chiếc giày vải kéo lê trên mặt đất và tôi phân biệt ra một cách mơ hồ một bóng người bước đi một cách lén lút; bóng này từ phía cửa ra vào đi tới; bóng đó nhô ra trong phần được chiếu sáng bởi ánh trăng và tôi đã nhìn thấy nó rõ ràng. Đó là một người đàn ông nhỏ và thấp, mặc một thứ áo dài màu xám đậm, dài thẳng từ hai vai tới chân. Ánh trăng soi sáng một bên mặt hắn ta, tôi nhận thấy da mặt màu sôcôla và hắn ta có một búi tóc đen phía sau đầu. Hắn ta đi thong thả, mũi ngẩng lên trời, hướng về cái xích đông nơi có những bình chứa đựng các mảnh vụn của những người đã chết. Hắn có vẻ xem xét tỉ mỉ từng bình một. Khi hắn xem xét xong, ngay chỗ cuối giường tôi, hắn dừng lại, quay mặt về phía tôi, giơ hai bàn tay lên một vẻ tuyệt vọng và biến mất.

Tôi nói rằng hắn giơ hai bàn tay lên; lẽ ra tôi nên viết rằng hắn giơ hai cánh tay lên, vì khi hắn ta làm dáng điệu tuyệt vọng đó, tôi nhận thấy một điều đặc biệt: hắn chỉ có một bàn tay! Khi những ống tay áo tụt xuống dọc theo những cánh tay giơ lên của hắn, tôi nhìn thấy rõ ràng bàn tay trái, nhưng còn bàn tay phải chỉ là một cái cùi tong teo gớm ghiếc. Ngoài cái bàn tay cụt đó ra, hắn ta có vẻ rất bình thường, tôi đã nhìn thấy hắn và nghe hắn một cách rất rõ rệt đến nỗi tôi tự hỏi có phải hắn là một trong những tên đầy tớ người Ấn Độ của ngài Dominic tới kiểm một vật gì trong phòng thí nghiệm không. Nhưng sự biến mất thành linh của hắn gợi ra cho tôi một sự giải thích thiếu bình thường. Tôi đứng bật dậy, thấp nền lên và xem xét tỉ mỉ căn phòng. Vì tôi không tìm thấy một dấu vết nào của người khách của tôi, tôi phải chấp nhận rằng sự hiện diện của hắn đã một phần nào vượt ra ngoài khuôn khổ các qui luật tự nhiên. Tôi không ngủ lại nữa; nhưng đêm qua đi mà không có một sự cố nào khác.

Bao giờ tôi cũng dậy sớm; nhưng ông chú tôi đã dậy sớm hơn tôi: ông đang đi bách bộ trên thềm cỏ trước nhà; khi ông thấy tôi đứng trên bậc cửa, ông chạy lại.

- Thế nào? ông nói lớn. Cháu có thấy hắn không?

- Một gã Ấn Độ chỉ có một bàn tay?

- Đúng.

- Vâng, cháu đã thấy hắn.

Tôi kể lại cho ông nghe những việc đã diễn ra. Sau đó, ông dắt tôi vào phòng làm việc của ông.

- Chúng ta có đôi chút thời giờ trước khi ăn điểm tâm, ông nói với tôi khoảng thời gian đó đủ để cho cháu nghe một cách giải thích về sự việc dị thường này, theo như chỗ chú có thể giảng nghĩa cho cháu một điều mà thật ra không thể nào giải thích được. Trước hết khi chú nói cho cháu hay rằng từ bốn năm nay không bao giờ chú ngủ được trọn vẹn một đêm, dù là ở Bombay, dù là ở trên tàu thủy, dù là ở nước Anh, mà không bị quấy rầy trong giấc ngủ bởi con người đó, cháu sẽ hiểu tại sao chú lại trở thành con người tàn tạ. Chương trình của hắn ta không thay đổi. Hắn hiện ra bên cạnh giường chú, lay mạnh vào vai chú, đi từ phòng chú vào phòng thí nghiệm, đi thong thả trước dãy bình của chú, rồi biến mất. Ít nhất hắn đã làm như vậy hàng ngàn lần.

- Hắn đòi hỏi gì ở chú?

- Bàn tay hắn.

- Bàn tay hắn à?

- Ừ, khoảng độ 10 năm trước, chú được mời tới khám bệnh ở Pessawa; trong chuyến công tác của chú, người ta yêu cầu chú xem bàn tay một người bản xứ đi qua thành phố cùng với một đoàn xe của người Afghanistan. Hắn ta gốc gác ở một bộ lạc sơn cước sinh sống ở từ xa, phía bên kia dãy núi Kafiristan và hắn nói một thổ ngữ gần như không ai hiểu được. Hắn bị bệnh sưng phù biến nham ở một trong các khớp xương bàn tay và chú cố sức nói cho hắn ta hiểu là hắn chỉ có thể cứu lấy mạng sống bằng cách hy sinh bàn tay của hắn. Phải vất vả lắm chú mới thuyết phục được hắn ta; sau hết hắn đồng ý việc giải phẫu. Ngay khi việc giải phẫu xong xuôi, hắn ta hỏi chú là hắn phải trả bao nhiêu tiền. Thằng quỷ khốn khổ đó gần như một tên ăn xin,

nên chú không lấy tiền của hắn. Nhưng chú trả lời hắn với sự bông đùa rằng chú bằng lòng lấy bàn tay của hắn và rằng chú có ý định lấy bàn tay đó để thêm vào bộ sưu tập về bệnh lý của chú.

“Trước sự kinh ngạc vô cùng của chú, hắn ta đưa ra nhiều lý lẽ để phản đối. Hắn ta cắt nghĩa cho chú thấy là theo tôn giáo của hắn, thật là tối quan trọng việc thể xác phải hợp nhất lại sau khi người ta chết, để dùng làm nơi trú ngụ hoàn hảo cho linh hồn. Như cháu đã biết, sự tín ngưỡng này đã có từ rất lâu đời và những xác ướp của người Ai Cập cũng xuất phát từ một mối dị đoan tương tự. Chú hỏi hắn ta là hắn ta làm cách nào để bảo tồn nó. Hắn nói hắn sẽ cho ngâm nó vào nước muối và hắn sẽ luôn luôn mang nó bên mình. Chú bảo hắn rằng chắc chắn là nó sẽ được an toàn ở nhà chú hơn là ở trong người hắn và rằng chú có sẵn những chất liệu tốt hơn để bảo tồn nó. Khi hắn hiểu rằng chú thực bụng muốn bảo toàn bàn tay ấy, sự chống đối của hắn chấm dứt hình như với sự hoan hỉ. “Nhưng xin ông nhớ rằng, ông quan thầy, hắn nói với chú, rằng tôi sẽ trở lại tìm nó khi tôi chết.” Chú bật cười và sự việc đã kết thúc. Chú quay về với các thân chủ của chú và chắc hẳn có thể tiếp tục lên đường đi Afghanistan.

“Như chú đã nói với cháu về việc đó chiều hôm qua, nhà của chú ở Bombay hầu như bị cháy rụi hoàn toàn. Cùng với nhiều đồ vật khác, bộ sưu tầm về bệnh lý học của chú đã bị thiêu hủy gần như hoàn toàn, trong đó có cả cái bàn tay của anh chàng người sơn cước đó. Việc đó xảy ra đã sáu năm rồi.”

“Ngay lúc đó chú không nghĩ tới việc thương tiếc cái bàn tay đó. Nhưng hai năm sau vụ hỏa hoạn, một đêm chú đã bị đánh thức dậy bởi một kẻ nào đó, hắn giật ống tay áo của chú một cách giận dữ. Chú ngồi dậy, nghĩ rằng con chó cưng của chú muốn làm chú thức giấc. Thay vì con chó, chú đã nhìn thấy anh chàng bệnh nhân người Ấn Độ thở trước, mặc một cái áo dài màu xám, là bộ y phục dân tộc của anh ta. Hắn ta hua cái cùi tay cụt lên và nhìn chú với một vẻ trách móc. Sau đó hắn đi tới phía những bình của chú, mà khi đó chú giữ ở trong phòng của chú; hắn xem xét những bình này một cách chăm chú; rồi hắn đưa ra một điệu bộ giận dữ và biến mất. Chú đoán rằng hắn ta vừa mới chết và hắn ta tới nhắc lại với chú lời hứa của chú và đòi lại bàn tay của hắn.”

“Như vậy đó ! Cháu đã biết tất cả, bác sĩ Hardane ạ. Mỗi đêm, cứ vào giờ đó, từ bốn năm nay, cái cảnh đúng hệt như vậy cứ diễn ra. Nó làm chú mòn mỏi đi như một hòn đá bị mòn đi vì một giọt nước cứ đều đặn rơi xuống hoài. Nó đã mang tới cho chú sự mất ngủ, vì chú không thể nào ngủ được, chú chờ đợi sự xuất hiện của thằng cha người Ấn Độ. Việc này đã đầu độc những ngày tàn của chú và những ngày tàn của vợ chú là người cũng dự phần vào nỗi lo âu lớn này. Nhưng chú vừa nghe tiếng keng của bữa điểm tâm; chắc bà ấy nôn nóng muốn biết đêm qua cháu ngủ nghỉ như thế nào. Chú thím rất cảm ơn cháu về sự độ lượng của cháu, vì việc được chia sẻ điều bất hạnh của chú thím với một người bạn, dù chỉ là một đêm thôi, cũng làm cho chú thím được thư thái đôi chút; và đã làm vững lòng chú thím trên sự quân bình về tâm thần mà đôi khi chú thím đã có ý nghi ngờ.”

Đó là câu chuyện kỳ lạ mà ngài Dominic đã tâm sự với thôi, chắc chắn là nhiều người có thể cho đó là một câu chuyện lố bịch không đúng với sự thật; nhưng tôi đã thừa đủ kinh nghiệm đêm hôm trước và tôi đã quen thuộc từ lâu rồi với những vấn đề như vậy, tôi sẵn sàng chấp nhận chuyện đó như một việc hiển nhiên. Tôi cầu cứu tới tất cả những việc nghiên cứu của tôi và tất cả những ký ức của riêng tôi và sau bữa điểm tâm tôi đã làm cho các vị chủ nhà của tôi sững sờ khi báo tin cho họ biết rằng tôi sẽ trở về London bằng chuyến tàu sớm nhất.

- Cháu bác sĩ thân mến của chú, ngài Dominic kêu lên, vẻ bối rối, như thế là cháu làm cho chú hiểu rằng chú đã thất thố một cách nặng nề về các qui luật của sự tiếp đãi khách bằng cách lôi kéo cháu dính vào cái việc vớ vẩn này. Lẽ ra phải một mình chú mang lấy gánh nặng.

Tôi đáp lại:

- Trái lại, chính vì việc của chú mà cháu trở về London. Nhưng có lẽ chú đã lầm khi tưởng rằng việc mạo hiểm đêm qua đã làm cháu khó chịu. Ngược lại, cháu còn xin phép chú được trở lại đây chiều nay và được ngủ lại một đêm nữa trong phòng thí nghiệm của chú. Cháu rất khao khát muốn gặp lại người khách của chú.

Ông chú tôi rất muốn biết tôi toan tính làm điều gì, nhưng vì e ngại ông sẽ có những hi vọng sai lầm, tôi không muốn nói gì cả. Sau bữa ăn trưa, tôi về tới phòng mạch của tôi, nơi đó tôi bồi bổ ký ức bằng cách đọc lại một vài đoạn quyển sách mới xuất bản nói về khoa học huyền bí.

“Trong trường hợp những linh hồn bị ràng buộc vào trái đất, tác giả nói, chỉ cần một ý nghĩ nào ám ảnh họ vào giờ phút lâm tử cũng đủ để giữ họ lại trong thế giới vật thể của chúng ta. Họ là những lưỡng thể của cõi đời này, cõi đời sau, họ có thể đi từ đời này sang đời khác giống hệt như con rùa đi từ nước lên đất liền. Những nguyên nhân kết nối một cách vững vàng một linh hồn vào một đời sống mà thể xác của linh hồn đó đã từ bỏ là những cảm xúc dữ dội. Tính keo kiệt, sự trả thù, sự lo âu, tình yêu, lòng thương là những điều mà ta đều biết dễ gây nên sự linh hiển này, một sự việc thường xảy ra từ một ý nguyện chưa được hoàn thành. Khi ý nguyện đã được thành toàn, mối dây nối liền với vật thể sẽ rời lỏng. Người ta ghi chép nhiều trường hợp nêu rõ sự bướng bỉnh đặc biệt của những vị khách này; và cả sự biến đi của họ khi những ý nguyện của họ đã được thành toàn, hoặc đôi khi một sự giàn xếp ổn thỏa được đạt tới.”

Một sự giàn xếp ổn thỏa... Đây chính là những từ mà tôi đã tìm kiếm suốt một buổi sáng và bây giờ tôi mới thấy trong bài viết. Ở Rodenhurst, không thể có vấn đề một sự tu chỉnh thực sự; nhưng một sự giàn xếp ổn thỏa ! Không để mất một phút nào, tôi đi tới bệnh viện Chartwell của hải quân, nơi mà viên y sĩ giải phẫu tại chức là anh bạn cố tri, Jack Hewell của tôi. Không cần giải thích tình thế với anh, tôi nói với anh điều mà tôi muốn.

- Một bàn tay đàn ông màu nâu ! Anh nhắc lại với một vẻ kinh ngạc. Đồ quý quái, tại sao anh lại muốn có một bàn tay màu nâu?

- Xin chờ tìm hiểu. Hôm khác tôi sẽ nói chuyện đó với anh. Tôi biết rằng anh có những người Ấn Độ chèn ních các phòng của anh.

- Thật vậy ! Nhưng mà một bàn tay...

Anh suy nghĩ một lát rồi bấm chuông.

-... Taverne, anh bảo một người y tá, những bàn tay của anh thủy thủ mà chúng ta đã cắt hôm qua bây giờ ra sao? Tôi nói cái anh chàng ở bến cảng Đông Ấn đã bị cuốn trục quay chạy hơi nước đó.

- Chúng hiện ở trong phòng giáo nghiệm, thưa ngài.

- Lấy cho tôi một chiếc, để nó vào các hộp khử trùng và trao nó cho bác sĩ Hardane.

Tôi về tới Rodenhurst trước bữa ăn tối với cái gói nhỏ của tôi. Tôi không nói gì với ngày Dominic cả nhưng tôi đóng cửa phòng lại để ngủ đêm trong phòng thí nghiệm và tôi để cái bàn tay của người thủy thủ vào một trong những cái bình ở cuối giường tôi.

Kết quả cuộc thí nghiệm này làm tôi say mê đến mức tôi không thể nào ngủ được. Ngồi yên với một ngọn đèn được che kín đặt bên cạnh, tôi chờ đợi người khách của tôi. Lần này tôi nhìn thấy hắn ta một cách rõ ràng từ lúc bắt đầu. Hắn hiện ra bên cạnh cửa lớn, nom lơ mơ trong vài ba phút, rồi hình dáng hắn tự đặc lại và trở thành vững chắc nom như hình dáng của một người sống vậy. Đôi giày vải đỏ của hắn lê đi dưới tấm áo dài màu xám của hắn. Cũng như đêm hôm trước, hắn đi kiểm soát dãy bình một cách thông thả và hững hờ dừng lại trước cái bình có đựng cái bàn tay. Hắn đứng nhìn người lên trên các đầu bàn chân; mặt hắn run run vì sự thèm muốn; hắn cầm lấy cái bình, xem xét nó, nhưng mặt hắn co rúm lại vì điên cuồng và thất vọng và hắn quăng cái bình xuống đất. Tiếng loảng xoảng của chất thủy tinh bị bể vang dội lên khắp căn nhà. Gã Ấn Độ cắt tay biến mất như bởi sự bùa chú. Cửa mở ra và ngài Dominic chạy vội vào phòng tôi.

- Cháu không bị thương chứ? Ông kêu lên.

- Không, nhưng thành thực là bị thất vọng.

Ông nhìn một cách sững sờ những mảnh thủy tinh vỡ và cái bàn tay màu nâu nằm trên mặt sàn nhà.

- Lạy chúa tôi ! Ông kêu lên. Thế là thế nào?...

Tôi nói cho ông biết về ý nghĩ của tôi và về kết quả hẩm hiu của nó. Ông chăm chú nghe tôi nói nhưng ông lắc đầu.

-... Lý luận như thế là đúng lắm, ông nói với tôi. Nhưng chú sợ rằng những nỗi đau khổ của chú không chấm dứt một cách giản dị như vậy đâu. Ngược lại, chú tuyệt đối nhấn mạnh tới một điểm. Bất cứ vì lý do nào,

cháu cũng sẽ không được ngủ ở đây nữa. Nỗi lo sợ mà chú trải qua lúc này khi nghĩ rằng có điều gì xảy ra cho cháu, lúc nghe tiếng loảng xoảng đó đã là sự kinh hoàng rùng rợn nhất mà chú từng biết. Chú sẽ không muốn chịu đựng một lần thứ hai.

Tuy nhiên ông vẫn cho phép tôi ngủ nốt đêm đó trong phòng thí nghiệm, nơi mà tôi nằm bực bội nghĩ về sự thất bại của tôi. Những tia sáng đầu tiên của bình minh rọi tới soi sáng cái bàn tay của người thủy thủ còn nằm trên sàn nhà; tôi nhìn nó một cách máy móc... Và một ý nghĩ đột ngột xuất hiện trong đầu tôi.

Tôi nhảy xuống khỏi ghế trường kỷ và tôi cầm lấy cái bàn tay màu nâu lên. Đúng, tôi đã có lý ! Đó là chiếc bàn tay bên trái của người bị cắt cụt tay.

Tôi trở về London bằng chuyến tàu sớm nhất và vội vã tới bệnh viện hải quân. Tôi nhớ rằng người thủy thủ trong câu chuyện nó bị cắt cụt cả hai tay, nhưng tôi cứ thấp thỏm lo sợ rằng cái bộ phận quý giá khiến tôi đến đây để tìm đã bị quăng vào lò thiêu rồi. Nỗi lo sợ của tôi sau đó được xua tan: bàn tay phải còn nằm trong phòng giải nghiệm. Thế là tôi lại đi Rodenhurst ngay buổi chiều hôm đó, nhiệm vụ của tôi đã hoàn tất và cái bàn tay nâu thứ hai nằm trong túi tôi.

Nhưng ngài Dominic không muốn nghe gì cả khi tôi loan báo tôi sẽ ngủ một đêm thứ ba trong phòng thí nghiệm. Ông cứ làm ngơ trước lời thỉnh cầu của tôi. Lòng hiếu khách của ông bị thương tổn: ông tỏ ra không gì lay chuyển được. Thế là tôi phải để cái bàn tay phải vào một cái bình, như tôi đã để cái bàn tay trái đêm hôm qua và tôi đi vào nằm trong một căn phòng rất đầy đủ tiện nghi ở đầu bên kia của căn nhà.

Nhưng số trời đã định rằng giấc ngủ của tôi vẫn cứ bị phá rối. Vào lúc nửa đêm, vị chủ nhà của tôi chạy xộc vào phòng tôi. Ông quần người trong một chiếc áo choàng và với thân hình đồ sộ của ông, có lẽ ông sẽ làm ột người yếu bóng vía sợ hãi ông hơn là con ma người Ấn Độ. Nhưng không phải sự xuất hiện của ông làm tôi kinh ngạc: nhưng đó là vẻ mặt và một dáng điệu mà tôi chưa từng thấy có ở ông. Trông ông trẻ ra tới hai mươi tuổi, hai mắt ông sáng ngời, diện mạo ông rạng rỡ sự vui thích. Ông vung vẩy một tay bên trên đầu ông, với một vẻ chiến thắng. Tôi ngồi dậy, thấy lo sợ một cách mơ hồ, lời nói của ông làm tôi thức tỉnh hoàn toàn.

- Thế là xong rồi ! Chúng ta đã thành công ! Cháu Hardane thân yêu của chú, chú làm thế nào để đền ơn cháu cho đủ?

- Hẳn chú không muốn nói là mưu mẹo đã trót lọt?

- Trót lọt chứ ! Chú tin chắc rằng cháu sẽ không giận chú nếu chú đánh thức cháu dậy để báo cho cháu biết một tin tốt đẹp như vậy.

- Giận chú ư? Thật tình cháu không nghĩ tới chuyện đó. Nhưng chú có chắc vậy không?

- Chú không có một mảy may nghi ngờ, cháu thân mến của chú ạ, chú là người mắc nợ cháu, từ trước không bao giờ chú mắc nợ bất cứ một ai và chú cũng không mong mắc nợ ai ! Không biết chú có thể làm gì để xứng đáng với công việc mà cháu vừa làm cho chú? Đúng là trời đã xui khiến cháu tới giúp chú. Cháu đã cứu vãn cả linh hồn và đời sống của chú. Và vợ chú nữa !... Bà ấy chết dần, chết mòn ở trước mắt chú. Chưa bao giờ chú dám nghĩ rằng một con người lại có thể gỡ cho chú thoát khỏi gánh nặng đó.

Ông nắm lấy tay tôi và xoắn chặt nó trong hai bàn tay ông

- Đó chỉ là một cuộc thí nghiệm, một sự mạo hiểm lúc tuyệt vọng, tôi nói nhưng trong thâm tâm, tôi rất vui thích là công việc đã thành công. Làm thế nào chú biết rằng mưu mẹo đã trót lọt? Chú đã nhìn thấy những gì?

Ông ngồi xuống cạnh giường tôi.

- Chú đã thấy đầu đủ, ông đáp lại. Khá đủ để tin chắc rằng từ nay chú sẽ không bao giờ còn bị quấy nhiễu bởi anh chàng Ấn Độ đó. Chú sẽ nói cho cháu rõ những gì đã xảy ra. Đêm hôm qua, hẳn ta cũng tới vào giờ thường lệ của hẳn ta và hẳn lay chú một cách dừ dằn hơn mọi khi. Chú đoán rằng sự thất vọng của hẳn đêm qua đã làm tăng thêm sự nóng giận của hẳn. Sau khi nhìn chú một cách hung bạo, hẳn lại ra đi trong cuộc dạo chơi mỗi đêm của hẳn. Nhưng sau một vài phút, hẳn quay lại phòng chú. Đây là lần đầu tiên từ khi bắt đầu sự quấy nhiễu của hẳn, hẳn mỉm cười. Chú nhìn thấy những chiếc răng trắng của hẳn sáng long lanh. Hẳn đứng trước mặt chú, ở cuối giường, rồi hẳn cúi đầu rất thấp ba lần, đây là một kiểu

chào kính cẩn của người Đông Phương, một cách chào từ biệt đầy vẻ trang nghiêm, lần cúi thứ ba, hắn đã giơ cả hai tay lên khỏi đầu, chú nhìn thấy hai bàn tay hắn. Và hắn biến mất, theo chú nghĩ, có lẽ sẽ vĩnh viễn biến mất.

Đó là cuộc phiêu lưu kỳ lạ đã khiến cho tôi chiếm được lòng cảm mến và sự biết ơn của ông chú tôi, vị y sĩ nổi danh tại Ấn Độ. Các điều dự đoán của ông đã thể hiện: không bao giờ ông còn bị quấy nhiễu bởi anh chàng người sơn cước lang thang đi đòi lại cái bàn tay bị mất của hắn ta. Ngài Dominic và phu nhân Holden đã hưởng một tuổi già sung sướng, không bị bận tâm bởi một chuyện nhỏ nhặt nào và họ đã qua đời trong thời bệnh dịch cúm hoành hành, mỗi người chết cách nhau vài tuần lễ. Khi ông còn sống, ông luôn luôn hỏi ý kiến tôi để tiếp thu những lời khuyên về cách xử sự của người Anh mà ông biết rất ít; tôi cũng giúp ông trong việc khai thác tài sản của ông. Từ lúc đó còn gì mà tôi phải ngạc nhiên với việc tôi đã vượt qua đầu năm ông anh họ đang giận dữ và trở thành chủ nhân của một lãnh địa lớn tại Wiltshire? Dù sao thì tôi cũng có lý do để tôn kính cái ký ức về con người có bàn tay bị cắt cụt và cái ngày mà tôi có được sự may mắn giải thoát Rodenhurst khỏi sự hiện diện phiền toái của hắn ta. Kết Thúc (END)

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/ban-tay-nau>